

Số: 4/QĐ-HV

Ea M'nan, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của trường TH và THCS Hùng Vương từ năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH VÀ THCS HÙNG VƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ nội vụ Hướng dẫn một số nội dung Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường TH và THCS Hùng Vương từ năm học 2024 – 2025.

Điều 2. Quy chế thực hiện dân chủ trong nhà trường chỉ áp dụng đối với tập thể cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại trường TH và THCS Hùng Vương.

Điều 3. Các tổ chức đoàn thể và toàn thể nhà giáo, viên chức quản lý, nhân viên trường TH và THCS Hùng Vương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.



Ea M'nanh, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HV ngày /10/2024
của Hiệu trưởng trường TH và THCS Hùng Vương)

Chương I QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường TH và THCS Hùng Vương.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với nhà giáo, viên chức quản lý, nhân viên, người lao động và người học trong nhà trường, các tổ chức đoàn thể, cá nhân có liên quan.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân.

Điều 2: Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

1. Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, nhân viên, người lao động, học sinh và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 3: Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; Chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; Kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, viên chức quản lý, nhân viên, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Chương II DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, NHÀ GIÁO, VIÊN CHỨC QUẢN LÝ, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỞNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4: Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ các hoạt động của nhà trường.

3. Thực hiện các chế độ hội họp theo định kỳ sau:

- Hàng tuần họp hội ý giữa Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng, giao ban đầu tuần với toàn bộ tổ trưởng và các bộ phận.

- Hàng tháng họp giao ban theo Quy chế làm việc của nhà trường để đánh giá việc thực hiện công tác tháng qua, lắng nghe ý kiến đóng góp từ đó đề ra những công việc chủ yếu thực hiện trong tháng tới.

- Họp hội đồng giáo dục của nhà trường theo Quy chế làm việc đã ban hành.

- Cuối học kỳ I và cuối năm học tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết hoạt động và tổ chức khen thưởng tại trường học vào thời điểm cuối năm học và khen thưởng trong Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động.

- Hàng tháng và cuối năm thực hiện đánh giá xếp loại nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động, về việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác và hoạt động chung của nhà trường, công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân.

4. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thông qua họp Hội đồng sư phạm nhà trường, sinh hoạt tổ, hoạt động đoàn thể, ban đại diện cha, mẹ học sinh, trao đổi trực tiếp của cá nhân... và có biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước, theo nội quy, quy chế, điều lệ của nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao của Hiệu trưởng.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, viên chức quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của ban thanh tra nhân dân của nhà trường; Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét và xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường, đơn vị và người có hành vi trả thù, trù dập nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

9. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của đơn vị; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

10. Phối hợp với tổ chức Công đoàn trong nhà trường tổ chức Hội nghị nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

11. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, bung bít, làm sai sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường

Điều 5. Tổ chức hội nghị viên chức, người lao động

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mỗi năm một lần vào đầu năm học. Khi có một phần ba cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị hoặc Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị yêu cầu hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị thấy cần thiết thì triệu tập hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị bất thường. Thành phần dự hội nghị bao gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

- Nội dung của hội nghị, gồm:

+ Kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan,

đơn vị; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ trong đơn vị; đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; thảo luận, bàn biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tới của cơ quan, đơn vị;

+ Người đứng đầu cơ quan, đơn vị lắng nghe ý kiến đóng góp, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

+ Thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị; phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tổ chức công đoàn;

+ Bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị;

+ Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị báo cáo công tác; bầu Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật;

+ Khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan, đơn vị có thành tích trong công tác.

Điều 6: Trách nhiệm của cán bộ giáo viên, nhân viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước Hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành nhiệm vụ, nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, Quy chế của nhà trường khi được yêu cầu. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của nhà trường; Ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi, vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

6. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động; tôn trọng đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh; bảo vệ uy tín của nhà trường.

Điều 7: Trách nhiệm của Hội đồng trường:

Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 7: Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban thanh tra nhân dân trong nhà trường:

1. Người đứng đầu các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; Nâng cao chất lượng sinh hoạt các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

2. Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 8. Những việc Hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, viên chức quản lý, nhân viên và người lao động được biết:

a) Chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường.

b) Kế hoạch công tác hàng năm, hàng kỳ, hàng tháng của nhà trường. Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

c) Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; Kết quả kiểm kê tài sản.

d) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công

chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường.

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

h) Các nội quy, quy chế của nhà trường.

i) Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức.

f) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những nội dung được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với nhà trường

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật.

c) Kết quả chất lượng học tập và chất lượng rèn luyện của học sinh.

Điều 9. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại bảng công khai của nhà trường;

b) Công khai tại Hội nghị nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động;

d) Thông báo cho tổ trưởng của nhà trường và yêu cầu tổ trưởng thông báo đến nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động trong tổ;

e) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Chi bộ, Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường;

f) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc phải công khai cho nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động được biết: Thời hạn công khai chậm nhất là sau 03 ngày, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được nhà trường công khai vào tháng 7 hàng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có sự thay đổi nội dung liên quan.

Mục 3

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, VIÊN CHỨC QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 10. Những việc nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định:

1. Những việc nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường.

b) Kế hoạch công tác tuần, tháng, năm của nhà trường.

c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường.

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường.

e) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

f) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ công chức, viên chức.

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ công chức, viên chức.

h) Các nội quy, Quy chế của nhà trường.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hàng năm của nhà trường;

b) Những thông tin liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách của Nhà nước;

- d) Nội quy, quy định của nhà trường liên quan đến người học;
- e) Tổ chức các phong trào thi đua và các hoạt động trong nhà trường có liên quan đến người học.

Điều 11. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung, nhà trường áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với lãnh đạo nhà trường.
2. Thông qua Hội nghị nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động của nhà trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động và người lao động tham gia ý kiến.
4. Thông qua hộp thư điện tử của nhà trường để nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động tham gia ý kiến.

Mục 4

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, VIÊN CHỨC QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 12. Những Nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục và người lao động giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của nhà trường.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường; chấp hành chính sách, việc thu, chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho nhà trường.
3. Thực hiện các nội quy, Quy chế của nhà trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động, người học trong nhà trường.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

Điều 13. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức để nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.

3. Thông qua Hội nghị nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động của nhà trường.

V. Những việc học sinh được biết và tham gia ý kiến:

Điều 12: Học sinh được biết những nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chế độ chính sách của Nhà nước, của ngành và những qui định của nhà trường đối với học sinh.
2. Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học có liên quan đến học tập, rèn luyện sinh hoạt và các khoản đóng góp theo qui định.
3. Chủ trương kế hoạch tổ chức cho học sinh phấn đấu gia nhập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

VI. Trách nhiệm của các đoàn thể trong nhà trường:

Điều 15. Trách nhiệm của các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường.

Người đứng đầu các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức đó có trách nhiệm:

1. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.
2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.
3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Điều 16. Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong trường:

1. Ban đại diện cha, mẹ học sinh có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các cha, mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

1.1. Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến học sinh.

1.2. Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp các khoản thu của người học quy định của nhà nước.

1.3. Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động xã hội hóa giáo dục ở địa phương.

2. Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban đại diện cha, mẹ học sinh về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 14. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để công dân, cơ quan, tổ chức biết các nội dung sau: Tuyển sinh, chuyển trường, rút hồ sơ học bạ, nhận bằng tốt nghiệp, các chế độ chính sách liên quan đến nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động, học sinh, lịch tiếp công dân...

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp dân, nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý được gửi đến, báo cáo đến lãnh đạo đơn vị để đề ra những biện pháp hợp lý nhằm tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 15. Trách nhiệm của nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức có yêu cầu, nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, nhà giáo, viên chức quản lý và

người lao động phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

4. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì nhà giáo, viên chức quản lý và người lao động có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

Điều 16. Đối thoại tại nhà trường

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, viên chức quản lý, người lao động, người học với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với hiệu trưởng.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường.

Điều 17. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý của cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn, và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp trên xem xét, giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên, trong thời gian đợi giải quyết nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quy chế có hiệu lực thi hành từ ngày ký quyết định ban hành. Mọi nội dung trước đây trái với quy chế này đều bị bãi bỏ.

